| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUYÊN HẢI**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 99/2022/QĐST-HNGĐ | *Duyên Hải, ngày 20 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2022/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Giang H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Giang H và anh Nguyễn Thái H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyễn Trọng N, sinh ngày 07-01-2002 và Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh ngày 21-10-2003 đã trưởng thành nên chị H và anh H thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Giang H và anh Nguyễn Thái H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Giang H tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009398 ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Giang H số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Thảo**